

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận danh sách Hộ thoát nghèo năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGA TRƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung gian giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Thường trực ban giảm nghèo xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh sách **hộ thoát nghèo** điều tra hàng năm trên địa bàn xã Nga Trường năm 2022 theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

Tổng số hộ nghèo : 13 hộ, chiếm 1.06%; với 46 khẩu, chiếm 1.06%

(Danh sách chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã, công chức được giao nhiệm vụ làm công tác giảm nghèo, thống kê và các công chức cấp xã liên quan, Trưởng các thôn và các hộ gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- UBND huyện;
- Phòng LĐTBXH huyện;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Trương Văn Tuấn

PHỤ LỤC
DANH SÁCH HỘ THOÁT NGHÈO NĂM 2022

*(Kèm theo Quyết định số/QĐ-UB
ngày tháng ... năm 20 ... của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nga Trường*

STT	Họ tên chủ hộ	Dân tộc	Giới tính (1: Nam, 2: Nữ)	Ngày sinh	Địa chỉ
1	Mai Văn Sơn	Kinh	1	07/07/1978	Mật Kỳ
2	Nguyễn Văn Vân	Kinh	1	05/05/1982	Mật Kỳ
3	Nguyễn Văn Trung	Kinh	1	29/01/1979	Mật Kỳ
4	Lê Thị Cam	Kinh	2	01/01/1942	Mật Kỳ
5	Mai Văn Tuyển	Kinh	1	03/05/1980	Mật Kỳ
6	Bùi Văn Tình	Kinh	1	20/08/1993	Hợp Long 1
7	Mai Thị Xuyên	Kinh	2	06/10/1951	Hợp Long 1
8	Mai Thị Trê	Kinh	2	04/02/1928	Hợp Long 1
9	Lê Thị Phương	Kinh	2	12/04/1989	Hợp Long 2
10	Mai Thị Tiếp	Kinh	2	01/01/1936	Hợp Long 2
11	Lại Thị Hợi	Kinh	2	23/09/1945	Hợp Long 2
12	Mai Thị Bích	Kinh	2	15/10/1960	Đông Kinh
13	Mai Văn Trung	Kinh	1	05/11/1975	Trung Điền